

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**
Số: 193/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Huyện K, ngày 27 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 240/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Sĩ V, sinh năm 1987

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn 7, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1993

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn 7, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Sĩ V và chị Đỗ Thị N là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Tuyết M, sinh ngày 14/4/2012 và Nguyễn Minh H, sinh ngày 30/3/2016. Nay anh chị thỏa thuận giao cháu M cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, giao cháu H cho anh V tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi được chấp nhận. Cần giao cháu M cho chị N nuôi dưỡng, giao cháu H cho anh V nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ

cấp dưỡng nuôi, hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết; nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh V nhận chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Sĩ V và chị Đỗ Thị N đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Tuyết M, sinh ngày 14/4/2012 cho chị N nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 30/3/2016 cho anh V nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh V nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA.0012074 ngày 19/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Anh V đã chịu đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã K1;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lưu Thanh Huyền

